

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

**TRƯỜNG MẦM NON HOA HƯỚNG DƯƠNG**



**BÀI BÁO CÁO**

**BIỆN PHÁP GIÁO DỤC NỀ NẾP LỄ GIÁO CHO TRẺ TẠI LỚP LÁ 2 TRƯỜNG MẦM NON HOA HƯỚNG DƯƠNG**

****

**GIÁO VIÊN: HOÀNG THỊ HƯƠNG**

**NĂM HỌC: 2024 – 2025**

**MỤC LỤC**

**I. PHẦN MỞ ĐẦU:** ………………………………………………………………..

1. Lý do chọn biện pháp: ……………………………………………............Trang 3

2. Phạm vi và đối tượng thực hiện: ..…………………………………..........Trang 4

3. Mục đích của biện pháp:..................... ……………………………….…..Trang 5

**II. PHẦN NỘI DUNG:** …………………………………………………………….

1. Nội dung biện pháp của giáo viên đã thực hiện:.....................................................

1.1. Giải pháp 1: Rèn luyện bản thân để trở thành người giáo viên mẫu mực……… …………………………………………………………………………….…Trang 5

1.2. Giải pháp 2: Xây dựng môi trường lớp học hạnh phúc ..……………….Trang 6

1.3. Giải pháp 3: Giáo dục lễ giáo cho trẻ thông qua các hoạt động…..Trang 6,7,8,9

1.4. Giải pháp 4: Kết hợp với phụ huynh trong việc giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ .…………………………………………………………………………………… Trang 9

2. Hiệu quả của biện pháp đã thực hiện.........................................................Trang 10

**III. PHẦN KẾT LUẬN** ……………………………………………………………

1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng biện pháp: ……………………………………………………………………..….....Trang 11
2. Những kiến nghị, đề xuất triển khai, ứng dụng biện pháp vào thực tiễn: …………………………………………………………………………...Trang 12

**THÔNG TIN CHUNG VỀ BÁO CÁO BIỆN PHÁP**

1. Tên báo cáo biện pháp: Biện pháp giáo dục lễ giáo cho trẻ tại lớp lá 2 trường Mầm non Hoa Hướng Dương

2. Giáo viên thực hiện:

- Họ tên: Hoàng Thị Hương Nam (nữ): Nữ

- Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

- Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên trường Mn Hoa Hướng Dương

- Lớp giảng dạy: Lá 2 (5-6 tuổi)

- Điện thoại: 0349574044 Email: hoanghuong2499@gmail.com

**I. PHẦN MỞ ĐẦU**

**1. Lí do hình thành biện pháp.**

Giáo dục mầm non là khâu đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đây là nền móng ban đầu có vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Trẻ em là hạnh phúc của mỗi gia đình và là chủ nhân tương lai của đất n ước. Trẻ mầm non được ví như những “tờ giấy trắng” rất ngây thơ và trong sáng, nên cha mẹ, thầy cô “vẽ” gì lên tờ giấy trắng đó đều rất khó phai nhòa. Vì vậy giáo dục lễ giáo phải bắt đầu ngay từ lứa tuổi mầm non và việc giáo dục này phải được thực hiện liên tục ở các cấp học tiếp theo thì mới có kết quả tốt đẹp. Nếu mỗi cá nhân đều tốt đẹp thì xã hội này tương đẹp biết bao.

Tuy nhiên trên địa bàn phường Thiện An, Thị xã Buôn Hồ nơi tôi đang công tác đặc thù chủ yếu là làm nông nghiệp và phải đi làm ăn xa nhà, thường những cặp vợ chồng để con ở nhà cho ông bà chăm sóc, mà trong khi đó ông bà vẫn phải làm nụng lo kinh tế trong gia đình nên rất ít có thời gian quan tâm, trò chuyện với trẻ. Đối với xã hội hiện nay thì công nghệ thông tin ngày càng phát triển, trẻ tiếp xúc với tivi, máy tính, đồ chơi điện tử từ rất sớm, dẫn đến trẻ thường ngồi thụ động một chỗ và việc đưa trẻ đến trường từ tuổi nhỏ thì còn hạn chế nên số lượng trẻ đến trường còn rất ít so với các phường khác. Chính vì vậy nhiều trẻ lớp lá nhưng vẫn còn thụ động, nhút nhát, ngại giao tiếp với mọi người xung quanh.

Và chính lớp tôi cũng vậy, trong năm học 2023-2024 với tổng số trẻ là 29 cháu, ngay những ngày đầu nhận lớp, tôi đã trao đổi với phụ huynh và được biết tổng sĩ số 29 cháu thì có 17 cháu được đến trường còn lại 12 cháu thời điểm lớp lá mới cho đi học. Ngoài ra có 4 cháu có dấu hiệu bị khuyết tật, trong đó: 2 cháu khuyết tật về ngôn ngữ, trẻ chưa nói được, nói ngọng, chưa nói trọn vẹn câu; 1 cháu bị tự kỷ và 1 cháu bị tăng động nhẹ. Đặc biệt khi cô tổ chức các hoạt động học trẻ thường lơ là, ngồi thụ động không chơi và giao tiếp với các bạn, khi chơi còn tranh trành đồ chơi với bạn.

Từ thực tiễn đó tôi đã khảo sát thực trạng của lớp tôi vào thời điểm đầu năm học 2023-2024 cho kết quả cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hành vi | Khảo sát đầu năm học: 2023-2024  (Tổng số: 29 trẻ) | | | | |
| Đạt | Tỉ lệ % | Chưa đạt | Tỉ lệ % |
| 11 | Trẻ biết yêu thương và kính trọng mọi người. | 11 | 38 | 18 | 62 |
| 22 | Trẻ có thói quen vệ sinh văn minh | 11 | 38 | 18 | 62 |
| 33 | Trẻ tự tin mạnh dạn trong giao tiếp | 10 | 34 | 19 | 66 |
| 44 | Biết chơi đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng bạn. | 10 | 34 | 19 | 66 |
| 55 | Có thói quen nề nếp tự phục vụ | 7 | 24 | 22 | 76 |
| 6  6 | Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc | 9 | 31 | 20 | 69 |

Qua khảo sát tôi nhận thức được những khó khăn, bản thân trăn trở làm sao để có thể tìm ra được biện pháp giáo dục thói quen nề nếp lễ giáo cho trẻ. Đồng thời góp một phần nhỏ để nâng cao chất lượng công tác giảng dạy. Vì vậy, tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài “ Biện pháp giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ tại lớp lá 2 trường Mầm non Hoa Hướng Dương”.

1. **Phạm vi và đối tượng thực hiện:**

**2.1. Phạm vi thực hiện**

- Giới hạn đối tượng: Trẻ 5-6 tuổi tại lớp Lá 2, trường Mầm non Hoa Hướng Dương.

- Thời gian thực hiện: Năm học 2023-2024

- Giới hạn nội dung:Biện pháp giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ tại lớp lá 2 trường Mầm non Hoa Hướng Dương, thị xã Buôn Hồ.

**2.2. Đối tượng nghiên cứu**

Biện pháp giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ tại lớp lá 2 trường Mầm non Hoa Hướng Dương, thị xã Buôn Hồ.

1. **Mục đích của biện pháp:**

Mục đích của biện pháp giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ lớp lá 5-6 tuổi nhằm giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ và phát triển phẩm chất đạo đức, tính cách, hình thành lối sống*,* nhân cách con người như:

- Trẻ biết yêu thương và kính trọng mọi người,

- Trẻ có thói quen vệ sinh văn minh: Ăn uống, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, có thói quen nề nếp tự phục vụ,

- Biết chơi đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng bạn

- Biết cách xưng hô với mọi người, biết lắng nghe, nghe lời người lớn và trẻ tự tin mạnh dạn trong giao tiếp.

**II. NỘI DUNG BIỆN PHÁP**

**1. Nội dung biện pháp đã thực hiện**

**1.1.** **Giải pháp 1:** **Rèn luyện bản thân để trở thành người giáo viên mẫu mực**

Hay cho câu nói “ Dùng nhân cách để giáo dục nhân cách” mỗi cô giáo sẽ là một tấm gương sáng cho trẻ noi theo, từ hành vi, cử chỉ, biểu cảm, lời nói ứng xử của cô phải chuẩn mực vì trẻ mầm non rất là tò mò, dễ bắt chước, mọi cử chỉ, hành vi của cô ở mọi lúc, mọi nơi.

Hiện tại lớp lá 2 tôi đang giảng dạy có 2 giáo viên, khi giao tiếp với đồng nghiệp trong lớp cũng như các đồng nghiệp trong trường tôi hết sức chú trọng tới lời ăn, tiếng nói, nói năng phải nhẹ nhàng, lịch sự, mọi hành vi, cử chỉ phải chuẩn mực. Khi giao tiếp với trẻ, tôi luôn tôn trọng trẻ, khi trẻ nói cô lắng nghe không được cắt ngang lời trẻ, trẻ chào cô, mời cô ăn cơm, cô đáp lời lại, khi trẻ chưa chú ý nghe lời, cô cần nhẹ nhàng giải thích việc làm của trẻ chưa đúng. Cô không nên quát mắng làm cho trẻ lo lắng, sợ hãi. Cô hãy luôn là người quan tâm từ những hành động, cử chỉ, biểu cảm gương mặt như: Ôm, nắm tay,…hay lời nói nhẹ nhàng, ân cần, khen ngợi trẻ, sẽ tạo cho trẻ có cảm giác thoải mãi, gần gũi như ở gia đình thì trẻ sẽ cảm thấy cô như người thân của mình, dễ gần gũi chia sẻ với cô.

Ví dụ: Khi nhờ bé làm một việc gì thì tôi cảm ơn bé. Hoặc nếu chúng ta làm sai điều gì đối với bé thì chúng ta cũng phải xin lỗi bé. Đừng nghĩ bé còn nhỏ mà coi thường.

Khi giao tiếp với phụ huynh tôi luôn niềm nở, khiêm tốn, không nói những

nhận xét, phê bình không hay về con cái của họ. Khi trẻ nghịch, trẻ không biết vâng lời cô, luôn tìm cách giao đổi với phụ huynh để phụ huynh biết, kết hợp cùng cô làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Từ những việc làm nhỏ đó trẻ ở lớp tôi biết nghe lời cô giáo, biết nói lời hay, biết làm việc tốt và có thói quen lịch sự trong giao tiếp.

**1.2. Giải pháp 2: Xây dựng môi trường lớp học hạnh phúc**

Ngay từ đầu năm học tôi đã tạo môi trường phong phú, đa dạng, thân thiện tạo sự gần gũi, hấp dẫn trẻ như một số hình ảnh bắt mắt trong và ngoài lớp để hằng ngày trẻ tiếp xúc học tập. Ở cửa ra vào lớp học tôi trang trí các hình ảnh của lớp học hạnh phúc. Vào giờ đón trẻ tôi chú ý đến biểu cảm của trẻ khi đến lớp như: Vui, buồn cô động viên, chú ý đến trẻ, tạo cho trẻ tâm thế thoải mãi và tập cho trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ khi bước vào lớp học. Ngoài ra tôi còn lựa chọn các biểu tượng đáng yêu và vô cùng hữu ích để trẻ tự lựa chọn chào hỏi buổi sáng cùng cô và bạn, nào là cái bắt tay, cái ôm hay thậm chí là một điệu nhạc vô cùng vui vẻ và sôi động, trẻ đều thực hiện mỗi ngày. Kết quả trẻ vô cùng thích thú với màn chào hỏi, tôi việc này được lập đi đi lập lại hằng ngày sẽ giúp cho trẻ có thói quen chào hỏi một cách tự giác.

**1.3. Giải pháp 3:** **Giáo dục lễ giáo cho trẻ thông qua các hoạt động**

**\* Thông qua hoạt động học**

Trong các hoạt động có chủ đích, tôi thường sử dụng các câu hỏi đàm thoại thúc đẩy suy nghĩ của trẻ, trẻ biết cách xử lý tình huống, thể hiện ý kiến riêng. Từ đó giúp trẻ mạnh dạn, tự tin trước lớp với bạn bè và mọi người xung quanh.

*- Để giáo dục cho trẻ biết cảm nhận và thể hiện tình yêu thương, quan tâm mọi người*

Ví dụ: Qua câu chuyện “ Tích chu”, chuyện “ Ba cô gái” trẻ được đóng kịch được nhập vào vai các nhân vật, hiểu được tính cách của nhân vật, nhận ra việc tốt cần làm và tránh những việc xấu. Trẻ biết thể hiện tình yêu thương, biết về lòng hiếu thảo. Con cái phải ngoan ngoãn vâng lời cha mẹ, biết quan tâm lo lắng khi người thân khi ốm đau.

Ví dụ: Bài thơ” Làm anh” hay bài thơ “ Lấy tăm cho bà” Qua đó cô giáo dục cho trẻ sau khi ăn xong biết lấy tăm, rót nước mời bà và nói: “ cháu mời bà” mà không chỉ riêng bà mà còn mời tất cả mọi người trong gia đình, khi mời tăm hay mời nước thì đều phải dùng hai tay. Bên cạnh đó, còn dạy trẻ trước khi ăn và sau khi ăn xong muốn đứng lên phải mời mọi người trong gia đình.

Tôi thường cho những trẻ nhút nhát tham gia hoạt động nhóm với những trẻ mạnh dạn, tự tin để trẻ học được cách giao tiếp từ bạn **và** các hoạt động có chủ đích hàng ngày, trẻ lĩnh hội được tất cả các hành vi, ứng xử với mọi người, được rèn luyện và thực hành các kỹ năng giao tiếp, xưng hô và biết cách thể hiện sự tình yêu thương với người than và mọi người xung quanh.

**\*** **Thông qua hoạt động vui chơi**

Mỗi đứa trẻ là một cá thể riêng, mỗi đứa trẻ sống trong một gia đình có hoàn cảnh khác nhau nên ngôn ngữ, hành vi giao tiếp cũng khác nhau. Chính vì vậy thông qua các hoạt động vui chơi trẻ được làm việc nhóm. Từ đó trẻ biết chơi đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng bạn giúp trẻ kết nối với nhau, rèn luyện thêm các kỹ năng đàm phán và thuyết phục và học được cách ứng xử trong giao tiếp. Ngoài ra còn rèn cho trẻ thói quen nề nếp tự phục vụ.

*Hoạt động chơi ngoài trời*: Bản thân tôi tổ chức cho trẻ chơi và tham gia vào các hoạt động ngoài phạm vi của lớp học với mục đích. Tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với không khí trong lành của thiên nhiên, rèn luyện sức khỏe, và tham gia cùng cô chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động như: chi chi chành chành, gieo hạt, lộn cầu vồng… khi đó trẻ thường chơi cùng bạn bè, chia sẻ đồ chơi hoặc tham gia các trò chơi nhóm. Điều này giúp trẻ học cách giao tiếp, lắng nghe, trao đổi ý kiến và giải quyết mâu thuẫn một cách hòa nhã. Tóm lại, chơi ngoài trời không chỉ giúp trẻ phát triển thể chất mà còn là cơ hội để trẻ rèn luyện kỹ năng giao tiếp, học hỏi cách tương tác và hòa nhập với bạn bè và môi trường xung quanh.

*Hoạt động góc:* Là một hình thức giáo dục mà ở đó, trẻ có cơ hội được thực hành, trải nghiệm an toàn ở nhiều khía cạnh, công việc của cuộc sống theo nhóm.

Ví dụ: Trẻ đóng vai làm bố mẹ, bác sĩ, công an, bộ đội, cô giáo, kỹ sư xây dựng,...Trẻ nhập vai, làm việc theo nhóm với nhau, phân công nhiệm vụ, khi trẻ được phân vai đóng làm bác sĩ thì cần thăm hỏi bệnh nhân một cách ân cần, ứng xử sao cho phù hợp với bệnh nhân và kê đơn thuốc cho họ. Trẻ được phân làm y tá sẽ thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, trò chuyện, hỏi han người bệnh.

Qua các hoạt động vui chơi trẻ sẽ trở lên mạnh dạn, tự tin, tôn trọng, chia sẻ, thành thạo trong ứng xử, chào hỏi lễ phép với người xung quanh và biết cách dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp sau khi chơi. ( Hình ảnh minh họa)

***Giải quyết tình huống sư phạm:***

Như chúng ta đã biết, trong quá trình trẻ học tập, trẻ vui chơi, sẽ xảy ra một số tình huống, thông qua các tình huống đó tôi cũng lồng ghép giáo dục lễ giáo cho trẻ.

*- Giáo dục cho trẻ chơi đoàn kết, biết chia sẻ đồ chơi cùng nhau.*

Ví dụ: Trong giờ hoạt động vui chơi, cả lớp đang chơi rất vui vẻ, bỗng dưng có 2 trẻ tranh giành nhau một chiếc ô tô đồ chơi không ai chịu nhường ai.

Cách xử lý: Tôi tới bên 2 bé hỏi nguyên do vì sao các con lại cãi nhau, tranh giành nhau. Sau đó, cô hãy thật nhẹ nhàng khuyên bảo 2 bé rằng: ''Chúng mình chơi với nhau thì phải biết nhường nhịn nhau chia sẻ với nhau, thế mới là bạn tốt các con ạ!'', rồi cô có thể ngồi cạnh 2 bé và chơi cùng với 2 bé.

**\* Thông qua giờ ăn, giờ ngủ**

*- Giáo dục thói quen vệ sinh văn minh*

+ Biết vệ sinh tay khi chơi bẩn, trước và sau khi ăn

+ Khi ăn phải mời cô, mời bạn

+ Có thói quen nề nếp ăn uống sạch sẽ, văn minh, lịch sự ( ăn uống gọn gang, không nói chuyện cười đùa trong khi ăn)

+ Biết vệ sinh răng miệng sau khi ăn thường xuyên

+ Đi đại, tiểu tiện đúng nơi quy định và xả nước

+ Trẻ có thói quen và nề nếp tự phục vụ giờ ngủ

**\* Thông qua hoạt động chiều**

*- Giáo dục những hành vi văn minh*

Tôi tổ chức cho trẻ ôn luyện bài cũ, làm quen bài mới sau các hoạt động trẻ thường uống sữa, tôi đã giáo dục cho trẻ tự đi lấy sữa, sau khi uống xong trẻ không được vứt rác bừa bãi thay vì vứt vào thùng rác tôi đã hướng dẫn cho trẻ tận dụng các hộp, chai sữa đã vứt đi của mình làm các đồ dùng đồ chơi để trang trí và phục vụ cho việc học tập như: Làm các phương tiện giao thông (xe ôtô, tàu lửa,…) trong chủ đề “ Phương tiện giao thông”, làm các con vật (chó, mèo, hươu cao cổ,….) trong chủ đề “ Thế giới động vật” hay làm thùng rác để trẻ vứt rác tạo thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường,…Các sản phẩm trẻ tạo ra được cô khen và được sử dụng chúng, tạo cho trẻ vô cùng thích thú, phấn kích, tự hào về bản thân mình điều đó kích thích trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động cũng như khắc sâu cho trẻ các hình vi, thói quen văn minh. ( Hình ảnh trẻ làm đồ dùng từ hộp sữa)

**1.4. Giải pháp 4: Kết hợp với phụ huynh trong việc giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ.**

Ngoài thời gian ở trường với cô và các bạn thì phần thời gian còn lại trẻ ở nhà với ông, bà, ba, mẹ và anh chị, vì vậy việc giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ trong gia đình cũng chiếm phần quan trọng không kém. Chính vì vậy bản thân tôi thường xuyên trao đổi và tuyên truyền với phụ huynh về tác hại của ti vi điện thoại khi trẻ xem quá nhiều, tác hại của việc ba mẹ ít quan tâm trò chuyện cùng con. Qua đó tôi đã xây dựng chương trình mục tiêu giáo dục nề nếp lễ giáo cho trẻ cụ thể dán trên bảng tuyên truyền để trao đổi và phối hợp với phụ huynh vào các giờ đón, trả trẻ, qua các cuộc họp phụ huynh tại lớp hoặc nhóm Zalo về tình hình học tập của trẻ ở lớp, với những cháu có thói quen lễ giáo chưa được tốt, tôi trao đổi nhẹ nhàng với phụ huynh để cùng kết hợp giáo dục trẻ khi ở nhà. Phụ huynh nên dành nhiều thời gian trò chuyện, chơi đùa cùng con, sưu tầm những hình ảnh có nội dung giáo dục lễ giáo, cùng những bài thơ, nội dung phù hợp với hình ảnh. Đây cũng là cách để các con tránh xa điện thoại, ti vi, đồ chơi điện tử,…Tâm lý của trẻ là thích được khen ngợi vì thế khi trẻ làm được những công việc giúp đỡ bố mẹ, hay có hành vi thể hiện tình yêu thương, kính trọng với mọi người khi ở nhà thì phụ huynh hãy ghi lại những khoảng khắc đó bằng video, hình ảnh gửi lên zalo nhóm lớp và dành lời khen ngợi cho trẻ, Từ những hình ảnh, video đó tôi cũng đã tận lồng ghép đưa vào cách bài học trên lớp, khi trẻ được nhìn thấy hình ảnh của mình và người than, đặc biệt là việc làm của mình được cô khen, trẻ rất là thích thú, tự hào. Chính nhìn thấy hình ảnh của bạn mình các bạn khác cũng học hỏi theo.

Ví dụ: Hình ảnh cả nhà ngồi ăn cơm, trẻ biết mời mọi người trong gia đình dùng cơm, khi ăn xong thì biết lấy nước và tăm mời bằng hai tay.

**2. Hiệu quả của biện pháp đã thực hiện**

Sau khi áp dụng các biện pháp trên tôi đã thấy chất lượng nề nếp lễ giáo của trẻ tăng lên rõ rệt, trẻ thích đi học, yêu trường, yêu lớp; Chơi đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng bạn; Trẻ tự tin hơn; Có thói quen nề nếp; Biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc của trẻ. Ngoài ra, trẻ biết nhường nhịn, giúp đỡ bạn bè, biết giữ gìn vệ sinh cá nhận tự lập, vệ sinh môi trường. Có thể thấy rằng cô chính là người mẹ hiền thứ hai của trẻ, luôn quan tâm, ân cần đến từng miếng ăn, giấc ngủ của trẻ.

**Đối với trẻ**

- Sau thời gian hướng dẫn trẻ thực hành và rèn luyện thói quen, nề nếp lễ giáo hàng ngày trẻ đã có sự tiến bộ như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hành vi | Đầu năm | Tỉ lệ  % | Cuối năm | Tỉ lệ  % | Tăng | Tỉ lệ  % |
| 11 | Trẻ biết yêu thương và kính trọng mọi người. | 11 | 38 | 26 | 90 | 15 | 52 |
| 22 | Trẻ có thói quen vệ sinh văn minh | 11 | 38 | 26 | 90 | 15 | 52 |
| 33 | Trẻ tự tin mạnh dạn trong giao tiếp | 10 | 34 | 25 | 86 | 15 | 52 |
| 44 | Biết chơi đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng bạn. | 10 | 34 | 25 | 86 | 15 | 52 |
| 55 | Có thói quen nề nếp tự phục vụ | 7 | 24 | 24 | 82 | 17 | 68 |
| 6  6 | Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc | 9 | 31 | 26 | 90 | 17 | 59 |

**Về phía giáo viên.**

- Có nhiều kinh nghiệm hơn trong công tác giáo dục lễ giáo cho trẻ.

- Được phụ huynh yêu quý, yên tâm gửi gắm con em cho mình.

- Có thêm nhiều kỹ năng trong việc xử lý các tình huống sư phạm.

**Đối với phụ huynh**

- Phụ huynh nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục lễ giáo và cảm thấy hài lòng với kết quả của con mình đạt được và đã có sự quan tâm bằng việc ủng hộ giáo viên những nguyên vật liệu để làm đồ dùng, đồ chơi. Ngoài ra còn phối hợp tốt với giáo viên trong công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ tại trường.

- Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái đã gần gũi hơn, thường xuyên chia sẻ và quan tâm đến suy nghĩ của con, trong quá trình dạy con kiên nhẫn hơn nên khi đến lớp trẻ đã tự giác hơn rất nhiều: Ở nhà trẻ biết mời cả nhà ăn cơm, biết lấy nước mời khách khi có khác tới nhà, biết chào ông bà trước khi đi học, tới lớp biết chào cô và chào các bạn,…

**III. PHẦN KẾT LUẬN**

**1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng biện pháp.**

Từ biện pháp trên tôi tìm tòi nghiên cứu và thực hiện, chất lượng giáo dục lễ giáo tăng lên rõ rệt, đó là điều mà làm tôi phấn khởi, giúp tôi có nghị lực hơn trong công tác giảng dạy. Sau một thời gian kiên trì thực hiện phối hợp biện pháp một cách linh hoạt, tôi đã rút ra một số kinh nghiệm sau:

- Là một giáo viên thì bản thân luôn có ý thức rèn luyện thường xuyên, mọi lúc mọi nơi, luôn chú trọng lời nói khi giao tiếp với trẻ, với phụ huynh và mọi người xung quanh.

- Luôn kiên trì, bền bỉ và phải được thực hiện thường xuyên lặp đi lặp lại nhiều lần để hình thành thói quen cho trẻ.

- Luôn tạo tâm lý thoải mái cho trẻ khi thực hành chơi mà học, học mà chơi.

- Điều quan trọng là giáo viên luôn là người làm gương cho trẻ.

- Luôn tìm tòi sáng tạo và phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc và giáo dục lễ giáo cho trẻ.

**2. Những kiến nghị, đề xuất triển khai ứng dụng biện pháp vào thực tiễn.**

Nhà trường có thể tổ chức các buổi ngoại khóa, chuyến dã ngoại hoặc giao lưu với các trường, tạo các sân chơi để trẻ có cơ hội giao tiếp, tương tác với bạn bè, thầy cô trong các tình huống thực tế giúp trẻ tự giải quyết các tình huống giúp trẻ rèn luyện nề nếp lễ giáo.

Trên đây là bài báo cáo của tôi, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Ban giám khảo và toàn thể hội thi để biện pháp của tôi được hoàn thiện hơn để có thể nhân rộng và áp dụng cho thời gian tiếp theo.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày 17 tháng 02 năm 2025* |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ NƠI GIÁO VIÊN CÔNG TÁC**  **HIỆU TRƯỞNG**  **LÝ TIẾT HOA** | **NGƯỜI THỰC HIỆN**  **HOÀNG THỊ HƯƠNG** |